

Bản án số: 276/2022/HC-PT

Ngày: 30 - 5 - 2022.

V/v “*Khiếu kiện hành vi hành chính*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HCM

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Xuân.

Các Thẩm phán:

1- Ông Nguyễn Khắc Vương

2- Ông Tôn Văn Trung

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chê Hua – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố HCM .

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HCM tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố HCM xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 04/2022/HCPT ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố HCM bị người khởi kiện ông Trần Văn D. kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1410/2022/QĐPT-HC ngày 14 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 5028/2022/QĐPT-HC ngày 05 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Trần Văn D. . Địa chỉ: Nhà không số tổ 31, khu phố 3, phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM – Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Bá L. . Sinh năm 1978, địa chỉ liên hệ: Số 01 đường Nguyễn Bình, tổ 6, ấp 4, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố HCM (Văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 10 năm 2020) – Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Trần Văn D. là ông Vy Trọng Th – Luật sư của Công ty Luật TNHH Bảo Việt Quốc thuộc Đoàn luật sư Thành phố HCM – Vắng mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM , địa chỉ: 1203 đường Huỳnh Tấn Phát, khu phố 3, phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM .

Người đại diện hợp pháp: Ông Huỳnh Ngọc H. – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận - Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Bùi Hữu Tr. – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai người khởi kiện ông Trần Văn Du trình bày:

Năm 2009, ông Trần Văn Du có nhận chuyển nhượng bằng giấy tay phần đất nông nghiệp có diện tích đất 27,8mx25m=695m² trong tổng diện tích 17.730m² thuộc một phần thửa 15-16-Rạch, tờ bản đồ thứ 6, bộ địa chính xã Phú Mỹ, huyện Nhà Bè theo tài liệu 02/CT-UB.

Thửa đất nói trên có nguồn gốc do ông Nguyễn Văn Túc; địa chỉ tại: Ấp 3, Tân Phú, Quận 7 khai phá và ngày 27 tháng 02 năm 2001 ông Nguyễn Văn Túc chuyển nhượng bằng giấy tay cho ông Nguyễn Văn Thân địa chỉ số B384/51 đường Đoàn Văn Bơ, Quận 4, Thành phố HCM với số tiền 40.000.00 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Ngày 06 tháng 3 năm 2002, ông Nguyễn Văn Thân chuyển nhượng lại cho bà Trần Thị Tạo; địa chỉ Rạch Trúc. thị trấn Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long với giá 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Ngày 15 tháng 02 năm 2009, bà Trần Thị Tạo chuyển nhượng lại cho ông Trần Văn Du với số tiền 650.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận cùng đoàn liên ngành đã tổ chức tháo dỡ chòi tạm dựng của ông Trần Văn Du.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, ông Trần Văn Du nộp đơn khởi kiện đến tòa án nhân dân Quận 7, yêu cầu giải quyết:

1/ Yêu cầu tòa án tuyên hành vi cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận Quận 7 Thành phố HCM đối với khu đất 25x27,8m thuộc một phần thửa 15-16 Rạch, tờ bản đồ địa chính xã Phú Mỹ huyện Nhà Bè theo tài liệu 02/CT-UB của ông Trần Văn Du là không đúng quy định của pháp luật;

2/ Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận Quận 7 Thành phố HCM khôi phục lại hiện trạng ban đầu và bồi thường thiệt hại số tiền 547.200.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể như sau:

1/ Yêu cầu Tòa án tuyên hành vi cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM đối với khu đất 25x27,8m thuộc một phần thửa 15-16 Rạch, tờ bản đồ địa chính xã Phú Mỹ huyện Nhà Bè theo tài liệu 02/CT-UB của ông Trần Văn Du là không đúng quy định của pháp luật;

2/ Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM khôi phục lại hiện trạng ban đầu và bồi thường thiệt hại số tiền 157.000.000 đồng. (Một trăm năm mươi bảy triệu đồng)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày:

1/ Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận thực hiện việc cưỡng chế đối với gia đình ông Trần Văn Du là vi phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

1.1 Về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và căn chòi lá ông Trần Văn Du sinh sống tại Căn chòi lá này hơn 10 năm nay được thể hiện ở:

- Thứ nhất, Theo Giấy sang nhượng đất do bà Trần Thị Tạo ký bán đất cho ông Trần Văn Du ngày 25/02/2009 thì bà Trần Thị Tạo bán cho ông Trần Văn Du thửa đất có diện tích 25m x 27m. Điều này chứng tỏ nguồn gốc sử dụng đất của ông Trần Văn Du là có thật;

- Thứ hai, Theo Hợp đồng mua bán điện, nước phục vụ mục đích sinh hoạt được ký giữa ông Trần Văn Du và Công ty Điện lực Tân Thuận; Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè thì ông Trần Văn Du đã có đồng hồ điện nước từ ngày 13/12/2010. Điều này chứng tỏ bên cạnh việc sử dụng đất thì ông Trần Văn Du có sinh sống tại trên mảnh đất này từ năm 2010.

- Thứ ba, Theo tờ Giấy xác nhận ngày 23/3/2021 do ông Trần Văn Du xác nhận về việc ông mua thửa đất mà ông Trần Văn Du đang sinh hoạt thì tổ trưởng tổ dân phố 31B tại đây đã xác nhận nhận ông Trần Văn Du đã mua các thửa đất này từ bà Trần Thị Tạo vào ngày 25/02/2009 và sinh sống tại đây từ thời điểm đó đến nay.

- Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định, ông Trần Văn Du đã sinh sống tại thửa đất này được hơn 10 năm. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận nhận định rằng căn chòi của ông Trần Văn Du mới được phát hiện qua tuần tra kiểm tra về trật tự xây dựng là hoàn toàn không đúng thực tế và cố ý làm sai bản chất của sự thật nhằm đẩy gia đình ông Trần Văn Du ra khỏi mảnh đất này.

1.2 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận thực hiện việc cưỡng chế, Tháo dỡ toàn bộ căn chòi của ông Trần Văn Du là trái pháp luật:

Theo quy định tại Điều 16 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012: *“Trong quá trình xử lý vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính phải tuân thủ quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan”*.

Tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định về việc lập Biên bản vi phạm hành chính quy định: *“Khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản, trừ trường hợp xử phạt không lập biên bản theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật này”*.

Tại Khoản 1, Điều 66 Luật xử phạt vi phạm hành chính quy định về thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định: *“Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính. Đối với vụ việc có nhiều tình tiết*

phức tạp mà không thuộc trường hợp giải trình hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 61 của Luật này thì thời hạn ra quyết định xử phạt tối đa là 30 ngày, kể từ ngày lập biên bản”.

Căn chòi của ông Trần Văn Du sử dụng từ khi ông Trần Văn Du nhận chuyển nhượng cho tới nay chưa bao giờ bị cơ quan nào lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và chưa nhận được bất kỳ một quyết định xử phạt vi phạm hành chính nào của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận.

Như vậy có thể thấy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, quận 7, Thành phố HCM đã không thực hiện đúng quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính khi xử lý vi phạm hành chính đối với căn chòi của ông Trần Văn Du. Nếu như không có biên bản xử phạt vi phạm hành chính và không có quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì mọi thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận là hoàn toàn không đúng quy trình và trái với quy định pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

2/ Yêu cầu buộc khôi phục hiện trạng và bồi thường thiệt hại của ông Trần Văn Du là có căn cứ pháp luật:

Tại Khoản 2, Điều 13 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: “2. Người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xử lý vi phạm hành chính gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật”.

Tại Khoản 2, Điều 17 Luật Trách nhiệm Bồi thường thiệt hại của Nhà nước quy định: “Nhà nước có trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong các trường hợp sau đây:2. Áp dụng Biện pháp ngăn chặn và bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính trái pháp luật”

Như vậy, hành vi cưỡng chế, phá dỡ toàn bộ công trình trên đất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận đối với ông Trần Văn Du là trái quy định pháp luật. Theo khoản 2, Điều 13 Luật xử lý vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định pháp luật.

Tại Điều 23 Luật Trách nhiệm bồi thường thiệt hại của nhà nước quy định: “1. Trường hợp tài sản đã bị phát mại, bị mất thì thiệt hại được xác định căn cứ vào giá thị trường của tài sản cùng loại hoặc tài sản có cùng tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật, tác dụng và mức độ hao mòn của tài sản trên thị trường tại thời điểm quy định tại khoản 2 Điều 22 của Luật này. Thời điểm để xác định hiện trạng tài sản làm căn cứ tính mức bồi thường là thời điểm thiệt hại xảy ra.

2. Trường hợp tài sản bị hư hỏng thì thiệt hại được xác định là chi phí có liên quan theo giá thị trường tại thời điểm quy định tại khoản 2 Điều 22 của Luật này để sửa chữa, khôi phục lại tài sản; nếu tài sản bị hư hỏng không thể sửa chữa, khôi phục thì thiệt hại được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều này”.

Theo quy định nêu trên, tài sản đã bị mất thì thiệt hại được xác định căn cứ vào giá thị trường của tài sản cùng loại, trường hợp tài sản bị hư hỏng không thể sửa chữa, khôi phục thì thiệt hại được xác định theo giá trị thị trường cùng loại.

Như hình ảnh cường chế và bảng kê khai chi tiết tài sản bị phá dỡ và hư hỏng do người khởi kiện cung cấp cho thấy: Khi việc cưỡng chế xảy ra, toàn bộ căn nhà đã bị cơ quan chức năng đập hư hỏng; Những vật dụng khác trong nhà đã bị cưỡng chế mang đi không trả lại cho ông Trần Văn Du. Những vật bị hư hỏng và bị cưỡng chế mang đi bao gồm:

STT	Vật dụng	Số tiền
1	03 Gian chòi 70m ² , nóc tole, khung gỗ, vách tole, gỗ, bạt, khung sắt	200.000.000
2	Hệ thống điện	20.000.000
3	Đường ống nước	10.000.000
4	Vật dụng sinh hoạt gia đình gồm: Giường, nệm, chiếu, gối, quần áo, giày dép, nồi, bếp, chén, đĩa:	80.000.000
5	03 Bộ Salon, 08 ghế xoay, ghế ngồi	16.000.0000
6	Tủ lạnh	4.000.000
7	Tủ đông	3.000.000
8	Tủ áo, tủ bếp	9.000.000
9	03 Tivi, dàn âm ly, đầu đĩa, 04 loa	22.800.000
10	08 Quạt máy, máy tiết trùng không khí	18.900.000
11	Máy nén khí Hitachi Nhật, máy rửa xe	20.000.000
12	Dụng cụ làm vườn: Máy bơm nước, 04 bồn chứa nước, bộ kéo cắt tỉa bonsai, cuốc, xẻng, xà beng, xe đẩy tay, bộ Clee, mỏ lét, Đinh kẽm sắt, phân bón, thuốc trừ sâu	24.200.000
13	Các loại hoa kiểng và hoà phong lan: Bông giấy, thiên tế, lộc vùng (05 cây), lan đột biến (65 giò), Lan Đenro (100 chậu), Địa lan (08 chậu), chậu hoa các loại (100 cái)	45.300.000
14	Chuồng trại chăn nuôi + Vật nuôi: Chuồng heo, chuồng gia cầm (03 cái); Gà (30 con), vịt (10 con), ngỗng (06 con); Chó golden	38.400.000
15	Hàng rào	30.000.000
16	Bếp điện, hồng ngoại, máy chụp hình	4.000.000
17	Chi phí thuê phòng trọ	10.000.000
18	Thực phẩm bị hư hỏng	6.000.000
Tổng cộng		547.200.000

Do vậy, kiến nghị Hội đồng xét xử chấp nhận mức yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền 157.000.000 đồng do ông Trần Bá Lâm đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện đề nghị.

3/ Về ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận cho rằng ông Trần Văn Du lấn chiếm xây chòi tạm:

Tại Thông báo ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc tháo dỡ công trình xây dựng vi phạm, lấn chiếm do ông Bùi Hữu Trung ký thay Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận nêu nội dung: “Qua Công tác tuần tra kiểm tra về trật tự xây dựng trên địa bàn, Ủy ban nhân dân phường nhận thấy tại vị trí thửa rạch, tờ bản đồ số 85, tờ 31, khu phố 3, phường Phú Thuận, quận 7 có công trình xây dựng vi phạm lấn chiếm do ông Trần Văn Du làm chủ đầu tư (chòi tạm)”.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận nhận định sự việc như trên là hoàn toàn không đúng thực tế bởi căn chòi này của ông Trần Văn Du đã tồn tại trước khi ông Trần Văn Du nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên từ năm 2001. Sau khi nhận chuyển nhượng, chính bởi vì đã có căn chòi trên nên ông Trần Văn Du mới ký được hợp đồng điện, nước để cả gia đình ông Trần Văn Du có điều kiện sinh hoạt và sử dụng hơn 10 năm nay.

4/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường cho rằng đã bàn giao lại toàn bộ tài sản cho ông Trần Văn Du:

Điều này là không có căn cứ, bởi tại thời điểm cưỡng chế, Ủy ban nhân dân phường không lập bất kỳ biên bản nào.

Sau khi xảy ra sự việc cưỡng chế, khi ông Trần Văn Du tiến hành việc khởi kiện tại Tòa án thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận mới cung cấp 02 biên bản làm việc liên quan đến việc cưỡng chế. Tuy nhiên, các biên bản làm việc này không đúng thực tế bởi các Biên bản này không được lập tại thời điểm cưỡng chế và việc lập Biên bản này có dấu hiệu lập không hồ sơ, giấy tờ tài liệu để hợp thức hoá hành vi sai phạm của mình. Cụ thể:

Đối với Biên bản làm việc ngày 03/7/2020 về việc kiểm kê tài sản trước khi tiến hành rào chắn được lập vào lúc 8h00 phút, kết thúc lúc 13 giờ 00 phút cùng ngày: Biên bản này không được lập tại thời điểm tiến hành cưỡng chế bởi khi xảy ra sự việc ông Trần Văn Du không thấy ai lập Biên bản gì và cũng không đưa ông Trần Văn Du ký.

Đối với Biên bản tháo dỡ công trình vi phạm được lập ngày 09/7/2020, Biên bản này được lập vào lúc 9h ngày 09/7/2020 và kết thúc lúc 14 giờ ngày 03/7/2020. Như vậy, rõ ràng biên bản này lập ngày 09/7/2020, không phải thời điểm xảy ra vi phạm nên hoàn toàn không hợp lệ.

Tại thời điểm cưỡng chế nếu có lập các biên bản này mà ông Trần Văn Du không ký biên bản thì phải có tổ trưởng tổ dân phố ký chứng kiến các biên bản này. Tuy nhiên, trong các biên bản trên không có Biên bản nào có chữ ký của ông Trần Văn Du và cả tổ trưởng tổ dân phố. Điều này chứng tỏ, tại thời điểm đó, các vật dụng,

kiến trúc trong nhà đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận cho đập hư hỏng và di dời đi hoàn toàn.

Kính đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tuyên xử buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận phải khôi phục lại hiện trạng chòi lá, vật dụng và bồi thường cho ông Trần Văn Du số tiền 157.000.000 đồng ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Người bị kiện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM trình bày:

Khoảng cuối năm 2019, Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận có nhận được nội dung phản ánh của người dân sống tại khu vực cuối hẻm số 1135 đường Huỳnh Tấn Phát gần rạch Cây Me thuộc tổ dân phố 31, khu phố 3, phường Phú Thuận về tình trạng người dân chiếm rạch và đổ rác xây dựng, vật liệu dễ cháy nổ và chiếm đất rạch do nhà nước quản lý, hủy hoại môi trường trong khu dân cư, tổ chức đá gà, đánh bạc gây mất an ninh trật tự, người dân bức xúc nghiêm trọng và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống nhân dân trong khu vực.

Sau khi nhận phản ánh nêu trên thì Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận đã phối hợp với tổ dân phố 31 và khu phố 3 tiến hành kiểm tra, xác minh các thông tin mà người dân đã phản ánh. Qua công tác kiểm tra thì phát hiện tại khu vực rạch Cây Me tổ dân phố 31 và khu phố 3 đang tồn tại chòi tạm (khung cây, mái tole, vách bạc+ván+tole) được dựng trái phép trên phần nhánh rạch thuộc tờ bản đồ 06PM (Theo theo tài liệu 02/CT-UB); đối chiếu tài liệu bản đồ 2003 thuộc tờ bản đồ số 85 phường Phú Thuận.

Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận đã chỉ đạo Công chức địa chính Xây dựng phường nhiều lần đến lập biên bản vi phạm nhưng không được do ông Trần Văn Du có thái độ hung hăng và cầm dao đe dọa cán bộ phường do đó việc lập biên bản vi phạm hành chính không thực hiện được.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM ban hành văn bản số 238/UBND gửi Công an phường Phú Thuận và đề nghị hỗ trợ xử lý, răn đe đối với hành vi cản trở, dung hung khí (dao, rựa) đe dọa và dung những lời nói văng tục, thỏa mại lực lượng tham gia xử lý của tổ công tác.

Nhằm đảm bảo ngăn chặn kịp thời hành vi vi phạm của ông Trần Văn Du, ngày 25 tháng 6 năm 2020 Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận ban hành thông báo dỡ chòi tạm, rào chắn đoạn rạch thoát nước nhánh rạch cây me thuộc đất do nhà nước quản lý và tiến hành niêm yết tại chòi tạm trong thời gian 03 ngày, ông Trần Văn Du đã biết việc thông báo tháo dỡ chòi tạm nhưng không có ý kiến liên quan đến việc tháo dỡ mà chỉ đề nghị phường xem xét đơn trình bày của ông liên quan đến phần đất rạch mà ông Trần Văn Du cho rằng ông nhận chuyển nhượng của người dân.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM cùng đoàn liên ngành đã tổ chức tháo dỡ chòi tạm dựng trái phép của ông Trần Văn Du để trả lại hiện trạng ban đầu. Tuy nhiên, phía người bị kiện không ra quyết định cưỡng chế là có thiếu sót về hình thức.

Tuy nhiên nhằm đảm bảo ngăn chặn kịp thời hành vi vi phạm của ông Trần Văn Du, ngày 25 tháng 6 năm 2020 Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận ban hành thông báo dỡ chòi tạm, rào chắn đoạn rạch thoát nước nhánh rạch cây me thuộc đất do nhà nước quản lý và tiến hành niêm yết tại chòi tạm trong thời gian 03 ngày, ông Trần Văn Du đã biết việc thông báo tháo dỡ chòi tạm nhưng không có ý kiến liên quan đến việc tháo dỡ mà chỉ đề nghị phường xem xét đơn trình bày của ông liên quan đến phần đất rạch mà ông Trần Văn Du cho rằng ông nhận chuyển nhượng của người dân.

Sau khi cưỡng chế Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận có lập biên bản liệt kê tài sản và bàn giao lại cho ông Trần Văn Du nhưng ông Trần Văn Du không đồng ý tiếp nhận, sau đó Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận đã chở đến nhà và giao trả lại chông gia đình ông Trần Văn Du. Thực tế Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận không thu giữ bất kỳ vật dụng nào của ông Trần Văn Du.

Do đó, ông Du sử dụng đất rạch, lại do nhà nước quản lý nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Du.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày: Do đó, ông Du sử dụng đất rạch, lại do nhà nước quản lý nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu kháng cáo của ông Trần Văn Du.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố HCM đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1 Nêu 30, Khoản 1 Điều 31, Điều 60, Khoản 2 Điều 79, Điều 115, Khoản 2 Điều 116, Điểm b Khoản 2 Điều 157, Điều 158 của Luật Tổ tụng hành chính;

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính;

Áp dụng các điều 28, 29, 38, 65, 87 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Áp dụng Điều 37 Luật đất đai năm 2003, Điều 59 Luật đất đai năm 2013;

Áp dụng các điều 3, 10, 31 của Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Áp dụng Các điều 3 Điều 33, 34, 35 của Nghị định 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Áp dụng các điều 3, 7 của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về Công tác văn thư;

Áp dụng khoản 1, 6, 7 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Du

1.1 Tuyên Hành vi cưỡng chế ngày 4/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận Quận 7 tại khu đất 25x27,8m thuộc một phần thửa 15-16 Rạch, tờ

bản đồ địa chính xã Phú Mỹ huyện Nhà Bè theo tài liệu 02/CT-UB đối với ông Trần Văn Du là không đúng quy định của pháp luật.

1.2 Bác yêu cầu của Người khởi kiện Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận Quận 7 khôi phục lại hiện trạng ban đầu

1.3 Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại Tuyên Hành vi cưỡng chế ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận Quận 7 Thành phố HCM tại khu đất 25x27,8m thuộc một phần thửa 15-16 Rạch, tờ bản đồ địa chính xã Phú Mỹ huyện Nhà Bè theo tài liệu 02/CT-UB đối với ông Trần Văn Du để giải quyết trong vụ án khác.

2. Về án phí: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường Phú Thuận chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Ông Trần Văn Du chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng được cân trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2019/0041583 ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố HCM .

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Ngày 11/01/2022, ông Trần Văn D. kháng cáo một phần nội dung bản án hành chính sơ thẩm nêu trên tại nội dung như sau:

-Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7 khôi phục lại hiện trạng ban đầu là chòi lá tại khu đất.

-Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi cưỡng chế ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM tại khu đất 25m x 27,8 m thuộc một phần thửa 15 -16 Rạch, tờ bản đồ địa chính xã Phú Mỹ, huyện Nhà Bè theo tài liệu 02/CT-UB đối với ông Trần Văn D. để giải quyết trong vụ án khác.

Yêu cầu Tòa án phúc thẩm giải quyết:

-Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7 phải khôi phục lại toàn bộ hiện trạng chòi lá cho gia đình ông Trần Văn Du.

-Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7 phải bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Trần Văn Du với số tiền là 157.000.000 đồng.

-Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo.

Người bị kiện vắng mặt, có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện phát biểu ý kiến là không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện cũng như yêu cầu kháng cáo của ông Du.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố HCM phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hành

chính. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Trần Văn D. , giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 11/01/2022, ông Du đã kháng cáo bản án xét xử ngày 30/12/2021 là kháng cáo trong thời hạn luật định, ông Du đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm đầy đủ nên việc kháng cáo của ông Du là đúng thủ tục, hợp lệ.

[2] Tại Công văn số 742/TNMT-TN ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Phòng tài nguyên và Môi trường Quận 7, Thành phố HCM có nội dung:

Khu đất 695 m² thuộc một phần thửa 15-16-Rạch, tờ bản đồ thứ 6, bộ địa chính xã Phú Mỹ, huyện Nhà Bè theo tài liệu 02/CT-UB nay thuộc phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố HCM theo bản đồ hiện trạng vị trí do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Tư vấn Kiến Ốc lập ngày 10 tháng 6 năm 2010 theo số Hợp đồng 002628/Q7 nay thuộc một phần thửa 72, đường và rạch tờ bản đồ số 85 phường Phú Thuận(TL2003).

Một phần thửa 15 (DT:24m²), một phần thửa 16 (DT:22m²) tờ bản đồ số 6, bộ địa chính xã Phú Mỹ, huyện Nhà Bè (Theo tài liệu 02/CT-UB) đã được UBND Quận 7 cấp Giấy chứng nhận số 00218QSDĐ/232HĐ-H2001 ngày 23/3/2001 cho ông Quách Văn Hiệp. Ông Hiệp chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Chi nhánh Công ty Xây lắp Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Thành phố HCM theo hợp đồng số 02/04/CN được Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận chứng thực tại số 78 quyển số 1TP/PCC-SCT/CX ngày 04/5/2004.

Phần rạch (DT: 649m²) tờ bản đồ số 6, bộ địa chính xã Phú Mỹ, huyện Nhà Bè (Theo tài liệu 02/CT-UB) do nhà nước quản lý.

Ông Du khai Vào năm 2009 ông có nhận chuyển nhượng bằng giấy tay từ bà Trần Thị Tạo phần diện tích đất nông nghiệp có diện tích đất 27.8mx25m = 695 m² thuộc một phần thửa 15-16 -Rạch, tờ bản đồ thứ 6, bộ địa chính xã Phú Mỹ, huyện Nhà Bè là không có cơ sở.

Việc ông Trần Văn D. tự ý sử dụng đất mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép là hành vi lấn chiếm đất đai, là hành vi vi phạm hành chính, phải bị xử phạt hành chính theo khoản 2 Điều 3, Điều 14 Nghị định 91/2019/NĐ/CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (Ngày 26 tháng 02 năm 2020 UBND phường mới tiến hành xử lý hành vi vi phạm). Hành vi của ông Du phải bị xử phạt hành chính, đồng thời phải buộc ông Du thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả như buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước vi phạm, buộc trả lại đất sử dụng không đúng quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận ban hành Thông báo ngày 25/6/2020 có nội dung buộc ông Du tự tháo dỡ công trình vi phạm và sau đó, ông Du không thực hiện đúng thời hạn quy định thì tiến hành cưỡng chế ngày 03/7/2020 là

tiến hành khôi phục tình trạng ban đầu trước khi vi phạm là đúng về mặt nội dung giải quyết sự việc vi phạm. Tuy nhiên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận không lập biên bản vi phạm hành chính, không ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với ông Du là còn thiếu sót về mặt hình thức.

Do đó, hành vi cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận chỉ chưa đúng về mặt hình thức nhưng phù hợp pháp luật về nội dung giải quyết sự việc vi phạm nên yêu cầu của ông Du buộc Chủ tịch UBND phường Phú Thuận khôi phục lại hiện trạng ban đầu là không có cơ sở chấp nhận.

Tại thời điểm xét xử sơ thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, ông Du chưa có đầy đủ chứng cứ chứng minh ông Du bị thiệt hại nên Tòa án cấp sơ thẩm tách giải quyết bằng một vụ án khác là phù hợp.

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm bác yêu cầu kháng cáo của ông Du, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Du phải chịu án phí hành chính phúc thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 204, 206, 209, 220, 241, 242 Luật tố tụng hành chính.

Căn cứ Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác yêu cầu kháng cáo của ông Trần Văn D. , giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/20121/HC-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố HCM .

1.Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn D. .

Tuyên hành vi cưỡng chế ngay 03 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM tại khu đất 25 m x 27,8 m thuộc một phần thửa 15-16 Rạch, tờ bản đồ địa chính xã Phú Mỹ, huyện Nhà Bè theo tài liệu 02/CT-UB đối với ông Trần Văn D. là không đúng quy định pháp luật.

Bác yêu cầu của ông Trần Văn D. buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM khôi phục lại hiện trạng ban đầu là chòi lá tại khu đất.

2. Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi cưỡng chế ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, tại khu đất 25m x 27,8m thuộc một phần thửa 15-16 Rạch, tờ bản đồ địa chính xã Phú Mỹ, huyện Nhà Bè theo tài liệu 02/CT-UB đối với ông Trần Văn D. để giải quyết trong vụ án khác.

3. Về án phí:

Ông Trần Văn D. chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2019/041583 ngày 9 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố HCM. Ông Trần Văn D. đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố HCM chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Ông Trần Văn D. chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Thi hành án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- TAND Quận 7;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Chi cục THA DS Quận 7;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

Phạm Thị Mai Xuân